

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430; Điều 440 Bộ Luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: A Mai Ngọc T, sinh năm 1985.

HKTT: Xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tạm trú: Tổ dân phố CT, thị trấn TC, huyện Đ tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố TV, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị Vân A có trách nhiệm trả cho A Mai Ngọc T số tiền đã vay là 80.000.000<sup>d</sup> (Tám mươi triệu đồng). Thời hạn trả toán như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 28/02/2021 chị Vân A trả cho A T 40.000.000<sup>d</sup> (Bốn mươi triệu đồng);

Lần thứ hai: Ngày 30/8/2021 chị Vân A trả cho A T 40.000.000<sup>d</sup> (Bốn mươi triệu đồng);

*“Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015”.*

- Về án phí: Chị Trần Thị Vân A tự nguyện chịu 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho A Mai Ngọc T 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005092 ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Giang**

